**Ngày giảng:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **7A1** | **7A2** | **7A3** | **7A4** |
|  |  |  |  |

**TIẾT 17**

**Thường thức âm nhạc: Dân ca một số vùng miền Việt Nam**

**Ôn tập: Bài đọc nhạc số 3 - *Inh lả ơi***

Môn Âm nhạc 7

Thời gian thực hiện: (1 tiết)

**I. Mục tiêu bài học**

**1. Kiến thức**

 - Nhận biết và nêu được đặc điểm dân ca một số vùng miền của Việt Nam.

 - Đọc đúng tên nốt, cao độ, trường độ, sắc thái *Bài đọc nhạc số 3*.

**2.** **Năng lực**

**\* Năng lực chung**

***- Tự chủ - Tự học****:* Biết chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập các nội dung ôn bài đọc nhạc số3, thường thức âm nhạc.

- ***Giao tiếp – Hợp tác***: Biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp để trình bày ý tưởng và thảo luận về nhiệm vụ học tập, hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm.

- ***Giải quyết vấn đề và sáng tạo***: Biết giải quyết vấn và sáng tạo thông qua nhiệm vụ học tập được giao.

**\* Năng lực đặc thù :**

**- *Thể hiện âm nhạc:*** Thể hiện đúng giai điệu, lời ca và tính chất âm nhạc của bài đọc nhạc *Inh lả ơi*. Đọc nhạc kết hợp gõ đệm, ghép lời ca và vận động.

**- *Cảm thụ và hiểu biết:*** Phát triển khả năng cảm thụ và hiểu biết âm nhạc thông qua nội dung tìm hiểu tư liệu và nghe các bài dân ca. Trình bày được những nét cơ bản về đặc điểm của các vùng dân ca.

**- *Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc:*** Sưu tầm và thể hiện được 1 số bài dân ca.

**+ HSKT ( Trí não):** Biết nghe nhạc và dọc được tên nốt.

**3. Phẩm chất:** Giáo dục HS tình cảm yêu quý, lòng tự hào và ý thức gìn giữ, phát huy dân ca của vùng miền (địa phương) trong đời sống.

**+ HSKT ( Trí não)** : Thực hiện hoạt động học tập cùng các bạn.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGV *Âm nhạc 7*, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ, phương tiện nghe – nhìn và các tư liệu/ file âm thanh, hình ảnh phục vụ cho tiết dạy.

**2. Học sinh:** SGK *Âm nhạc 7*, nhạc cụ giai điệu kèn phím, nhạc cụ thể hiện tiết tấu, tìm hiểu trước về nội dung Thường thức âm nhạc và thực hiện theo một số yêu cầu của GV.

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Ổn định trật tự** *(2 phút)*

**2. Kiểm tra bài cũ:** GV yêu cầu nhóm HS lên thể hiện bài luyện tập *Inh lả ơi* trên kèn phím. GV nhận xét và đánh giá kết quả *(5 phút)*

**3. Bài mới**

**NỘI DUNG 1 - THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC**

**DÂN CA MỘT SỐ VÙNG MIỀN VIỆT NAM** (*25 phút)*

|  |
| --- |
|  **KHỞI ĐỘNG****(2phút)****a. Mục tiêu:** - Tạo tâm thế vui vẻ, thoải mái trước khi vào học nội dung mới- Cảm thụ và hiểu biết, lắng nghe và biểu lộ cảm xúc với những bài dân ca được nghe**b. Nội dung:** HS nghe trích đoạn một số ca khúc dân ca: ***Bèo dạt mây trôi******(Dân ca Quan Họ Bắc Ninh); Trồng bông luống đậu (Hát Xoan Phú Thọ); Hò hụi (Dân ca Trung Bộ); Lí chiều chiều (Dân ca Nam Bộ); Ru em (Dân ca Xê Đăng Tây Nguyên)*** và cho biết đó là dân ca vùng miền nào**c. Sản phẩm:** HS cho biết đó là dân ca vùng miền nào**d. Tổ chức thực hiện:** *- Kĩ thuật:* Động não. |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| - GV cho HS nghe một số bài dân ca và gợi ý để HS trả lời thuộc vùng dân ca nào. | - HS nghe một số trích đoạn bài dân ca và trả lời. |
|  **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (15 phút)****a. Mục tiêu:** *-* HS Nhận biết và nêu được đặc điểm dân ca một số vùng miền của Việt Nam.- Cảm thụ, hiểu biết về dân ca Việt nam.**b. Nội dung:** HS làm việc với SGK, nghe bài hát, trả lời câu hỏi, hoạt động nhóm.**c. Sản phẩm:** HS nhận biết đó là dân ca vùng miền nào **d. Tổ chức thực hiện:** GV hướng dẫn học sinh làm việc theo cá nhân, cặp đôi và nhóm. |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| *Phương pháp dạy học: Hợp tác* *Kĩ thuật dạy học: Chia nhóm****a. Tìm hiểu về các vùng miền dân ca***- GV giới thiệu sơ lược về dân ca. Dân ca là di sản quý báu trong kho tàng âm nhạc dân gian Việt Nam biết bao đời này. Xuất phát từ nhu cầu về đời sống tinh thần của ngưởi dân lao động, dân ca là những bài hát do nhân dân sáng tạo, được gọt giũa, lưu truyền bằng phương thức truyền khẩu qua nhiều thế hệ. Cũng do khác nhau về địa lí, khí hậu, ngôn ngữ, phương thức lao động và môi trường sinh hoạt nên các vùng dân ca của Việt Nam có sự phong phú về thể loại, độc đáo về làn điệu và không gian trình diễn. - GV tổ chức nhóm HS trình bày khái quát về các vùng dân ca theo yêu cầu đã chuẩn bị.**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**- Yêu cầu học sinh nghiên cứu SGK và làm việc theo nhóm**Nhóm 1: Nêu khái quát về Dân ca các dân tộc miền núi phía Bắc.****+ Nhóm 2: Dân ca Trung du và đồng bằng Bắc Bộ****+ Nhóm 3: Dân ca Trung Bộ.****+ Nhóm 4: Dân ca Tây Nguyên.****+ Nhóm 5: Dân ca Nam Bộ.****Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. - Học sinh hợp tác tích cực với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.**Bước 3. Báo cáo, thảo luận**- Thực hiện trình bày các nhiệm vụ của nhóm mình.- Trong khi nhóm trình bày các nhóm khác theo dõi và chuẩn bị ý kiến đóng góp.- HS kết hợp hát minh họa.**Bước 4. Kết luận, nhận định** - HS phân tích, nhận xét, đánh giá đồng đẳng. - GV bổ sung phần nhận xét, đánh giá. **=>** Những khúc hát dân ca đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc làm cho đời sống âm nhạc của chúng ta thêm phong phú, độc đáo.  | - HS lắng nghe và ghi nhớ.Các nhóm thuyết trình về bài đã chuẩn bị:**+ Nhóm 1: Dân ca các dân tộc miền núi phía Bắc**. Miền núi phía Bắc nước ta là nơi tập trung các dân tộc như: Dao, Mông, Tày, Nùng. Thái,... Các làn điệu dân ca của đồng bào nơi đây thường có giai điệu trong sáng, vun tươi, lời ca mộc mạc, giản dị gắn với những hình ảnh gần gũi của núi rừng và đời sống sinh hoạt, lao động trên nương rẫy... Một số bài dân ca phổ biến có thể kể như: Xoè hoa – dân Ca Thái, Mưa rơi - dân Khơ-mú, Gà Gáy - dân ca Công Khao, **+ Nhóm 2: Dân ca Trung du và đồng bằng Bắc Bộ** Các làn điệu dân ca trung du và đồng bằng Bắc Bộ thường có tinh chất trữ tình, thiế: tha, trong sáng lời ca mộc mạc. giản dị gắn với sinh hoạt và đời sống của người dân vùng trồng lúa nước, Có thể kể đến một số thể loại phổ biến như hát trống quân, hát xoan, hát ru, hát dở, hà: đảm, hát Quan Họ, đồng dao...**+ Nhóm 3: Dân ca Trung Bộ.**Với địa hình đa dạng và trải dài theo chiều dọc của đất nước, dân ca Trung Bộ có sự phong phú về giai điệu, có những nét đẹp rất riêng và gắn với đặc điểm ngôn ngữ của từng địa phương. Có thể kể đến một số vùng miền tiêu biểu như dân ca Thanh Hoá (VD: bài Đi cấy,..), dân ca Nghệ Tĩnh, dân ca Bình Trị Thiên (VD: bài Lí tiểu khúc,...), dân ca Nam Trung Bộ Với các điệu hò, điệu lí, điệu vi, hát giặm, hát giao duyền, hát ru, các bài dân ca lao động gắn với các ngành nghề nông nghiệp, ngư nghiệp, dệt vải, dệt chiếu….**+ Nhóm 4: Dân ca Tây Nguyên.** Nằm bên dãy Trường Sơn đại ngàn đầy nắng gió, vùng đất Tây Nguyên là xứ sở của những bài dân ca khi mạnh mẽ hoà nhip với âm hưởng cồng chiêng cùng Các điệu dân vũ, khi thì thủ thỉ tâm tình những lời hát mộc mạc giản dị ; lúc lại tha thiết yêu thương với những khúc hát ru dành cho con trẻ như: bài Ru em (Dân ca Xơ-đăng), bài Hát mừng (Dân ca Hrê..)**+ Nhóm 5: Dân ca Nam Bộ.**Với khung cảnh của miền quê gắn với đời sống miệt vườn và hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt. những điệu lí, hò (VD: hồ Đồng Tháp...) cùng các làn điệu dân ca của đồng bào Chăm, ngưởi Hoa và Khơ-me (VD: bài Chim sáo...) đã góp phần tạo nên kho tăng cân ca rất độc đáo của vùng quê Nam Bộ.  |
| ***b. Nghe và nhận biết một số bài dân ca phổ biến của các vùng miền***- GV cho HS lắng nghe và cảm nhận giai điệu của một số bài dân ca tiêu biểu. Yêu cầu HS nhận xét về giai điệu, lời ca.- GV yêu cầu HS dựa vào giai điệu, lời ca để nhận biết đó là bài dân ca của vùng miền nào. | - HS lắng nghe, cảm nhận các bài hát dân ca.- HS trả lời. |
| **VẬN DỤNG (8 phút)****a. Mục tiêu:** *-* HS biết được những yếu tố tạo nên sự phong phú của dân ca các vùng miền. - Cảm thụ, hiểu biết về dân ca Việt nam.**b. Nội dung:** Nghe nhạc, nhận biết và trả lời câu hỏi**c. Sản phẩm:** Nhận biết được dân ca các vùng miền.**d. Tổ chức thực hiện:** GV tổ chức hoạt động theo cá nhân, nhóm. |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi trong SGK: “Những yếu tố nào tạo nên sự phong phú của dân ca các vùng miền?”.1. - GV nhận xét, chốt lại kiến thức. Có thể bổ sung, mở rộng thêm một số kiến thức về các vùng dân ca cho HS.

(Là một quốc gia đa dân tộc, Việt Nam có sự đa dạng về văn hóa, phong tục, ngôn ngữ, tiếng nói… kho tàng dân ca, nhạc cụ phong phú, đặc sắc gắn liền với đời sống tinh thần của mỗi dân tộc.)- Yêu cầu HS chuẩn bị bài viết và trình bày lời giới thiệu hoặc hát 1 bài dân ca phổ biến trình bày vào tiết Vận dụng – Sáng tạo. | - HS trả lời- HS ghi nhớ.- HS chia nhóm chuẩn bị theo yêu cầu và trình bày vào tiết Vận dụng – Sáng tạo. |

**NỘI DUNG 2 – ÔN TẬP BÀI ĐỌC NHẠC SỐ 3 - *INH LẢ ƠI*** *(15 phút)*

**KHỞI ĐỘNG (5 phút)**

**a. Mục tiêu:** Học sinh nghe lại giai điệu Bài đọc nhạc số 1

**b. Nội dung:** Nghe và cho biết đó là giai điệu bài TĐN số mấy

**c. Sản phẩm:** Nói đúng tên bài đọc nhạc

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV bắt nhịp cả lớp đọc bài TĐN số 3.- Cả lớp đọc nhạc.**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV hướng dẫn HS ôn lại bài đọc nhạc kết hợp gõ đệm, đánh nhịp, đặt lời ca, chép nhạc bài TĐN số 1.**Bước 3. Báo cáo, thảo luận**- HS quan sát, lựa chọn nội dung ôn phù hợp nhóm mình tham gia và hỗ trợ nhau tự luyện tập.**Bước 4. Kết luận, nhận định**- Các nhóm nhận xét nhóm bạn- Nhóm HS nhận xét- GV nhận xét, đánh giá và tuyên dương các bạn làm tốt.HS ghi bài | **2. Ôn tập Bài đọc nhạc số 3** |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (Tiết ôn tập – không có KT mới)**

|  |
| --- |
| **LUYỆN TẬP (10 phút)****a. Mục tiêu:** - HS biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách, đọc nhạc kết hợp đánh nhịp 2/4. - Phát triển năng lực: Biết cảm thụ và thể hiện. Vận dụng linh hoạt những kiến thức, kỹ năng để đọc nhạc, gõ đệm cho Bài đọc nhạc số 3.**b. Nội dung:**- HS biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách, đọc nhạc kết hợp đánh nhịp.**c. Sản phẩm:** - Học sinh biết dùng những kiến thức, kỹ năng để giải quyết nhiệm vụ học tập được giao.**d. Tổ chức thực hiện:** *Phương pháp dạy học: Hợp tác* *Kĩ thuật dạy học: Chia nhóm****\* Giáo dục học sinh khuyết tật:***Chú ý lắng nghe phần trình bày của các bạn. |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| * 1. ***Nghe lại bài đọc nhạc***

- GV đàn hoặc mở link trên học liệu điện tử Bài đọc nhạc số 3 cho HS nghe.***b. Ôn tập Bài đọc nhạc số 3***- GV đàn lại cao độ cho HS luyện cao độ.- GV hướng dẫn HS ôn tập theo các hình thức:* 1. + Đọc nhạc kết hợp gõ đệm.
	2. + Đọc nhạc kết hợp ghép lời ca.
	3. + Đọc nhạc kết hợp vận động (theo sự sáng tạo các động tác)

- GV gọi một vài cá nhân/nhóm tự chọn các hình thức vừa luyện tập trình bày trước lớp.* 1. - GV nhận xét, sửa sai (nếu có) và đánh giá.
 | - HS nghe, nhớ lại và đọc nhẩm theo.- HS luyện cao độ theo đàn.- Các nhóm/ cá nhân luyện tập theo các hình thực tự chọn.- HS thực hiện.- HS ghi nhớ. |

**4. Dặn dò, chuẩn bị bài mới** *(2 phút)*

- GV cùng HS nhắc lại các nội dung đã học.

- Chuẩn bị những nội dung trong tiết vận dụng – Sáng tạo.